TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 01/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tá Đ**; sinh ngày 03/7/1996 tại xã ĐH, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn HT, xã ĐH, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tá T, sinh năm: 1971 và bà Trần Thị Kim A, sinh năm: 1971; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 09/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 15/11/2019 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giam từ ngày 16/7/2021 đến ngày 20/9/2021, tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đức Thọ; từ ngày 21/9/2021 đến hôm nay bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; sinh ngày 21/01/1997 tại xã ĐH, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn HĐ, xã ĐH, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Kiều Thị C, sinh năm: 1972; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật

tài sản" theo Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 14/6/2019 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giam từ ngày 16/7/2021 đến ngày 20/9/2021 tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đức Thọ; từ ngày 21/9/2021 đến hôm nay bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Phan Thị Nh; sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn LĐ, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Văn H; sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn HT, xã ĐH, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn HH, xã ThT, thành phố HT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 13/7/2021, Nguyễn Tá Đ sử dụng điện thoại di động gọi điện bàn bạc thống nhất với Nguyễn Văn D đi trộm cắp xe mô tô. Sau đó, Nguyễn Tá Đ lấy một cái vam tự chế bằng kim loại hình chữ T rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 66C1-125.01 chở D đi theo đường tỉnh lộ 552 xuống huyện Đức Thọ để trộm cắp tài sản. Khi đến thôn LĐ, xã ĐĐ, huyện Đức Thọ, thì Nguyễn Tá Đ phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 38D1-158.12 của bà Phan Thị Nh để ở sân nhà, nên Đ dừng xe đi bộ sân dắt chiếc xe mô tô ra chỗ Nguyễn Văn D đang đợi, Đ lấy vam chữ T phá ổ khóa điện rồi điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 38D1-158.12, D điều khiển xe mô tô Honda Air Blade, biển kiểm soát 66C1-125.01 đi về nhà D ở thôn HĐ, xã ĐH, huyện Vũ Quang. Lúc này, Nguyễn Tá Đ cạy cốp xe lấy giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38D1-158.12 mang tên Phan Thị Nh cất vào ví của mình, rồi để chiếc xe lấy trộm được ở nhà Nguyễn Văn D và đi về nhà mình.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Tá Đ gọi điện thoại cho Lê Văn H nói: *Nhờ kiếm cái xe chở chiếc xe máy Wave đi sửa vì không nổ máy được*, H đồng ý và nhờ Nguyễn Văn H đi cùng. Nguyễn Văn H đồng ý và điều khiển xe tải, biển kiểm soát 38C-004.68 chở Lê Văn H đến ngã ba xã ĐH, huyện Vũ Quang gặp Nguyễn Tá Đ và cùng đi đến nhà Nguyễn Văn D đưa xe mô tô lấy trộm được lên thùng xe tải chở đi xuống huyện Đức Thọ. Khi đi đến khu vực Cầu Kênh thuộc thôn Châu Lĩnh, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ thì bị Công an huyện Đức Thọ kiểm tra, nghi vấn nên yêu cầu đưa xe về trụ sở để làm việc.

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tá Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Văn D đến làm việc và Nguyễn Văn D cũng khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 14/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 38D1- 158.12 trị giá 10.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 38D1- 158.12, số máy HC12E7303702, số khung 1254Y303639; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38D1- 158.12 mang tên Phan Thị Nh; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 66C1-125.01 mang tên Nguyễn Thị Trà M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawel, vỏ màu xanh tím thu giữ từ Nguyễn Tá Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đỏ, số máy JF63E1569053, số máy RLHJF630XFZ214970, biển kiểm soát 66C1 - 125.01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, vỏ màu xanh thu giữ từ Trần Văn D.

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 38D1-158.12 cùng với giấy đăng ký xe là của bà Phan Thị Nhung, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc vam phá khóa hình chữ T bị can đã vứt trên đường về nhà Nguyễn Văn D, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đỏ, số máy JF63E1569053, số máy RLHJF630XFZ214970 là của chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1991, trú tại 804/13B Đng Chiêu, Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị mất trộm vào tháng 8/2020; Chiếc biển kiểm soát 66C1-125.01 được đăng ký cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, số máy 53E1000264, số khung DY000214 của chị Nguyễn Thị Thùy Tr, trú tại tổ 7 Tân Phú, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 66C1-125.01 mang tên Nguyễn Thị Trà M chưa xác minh được nguồn gốc, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã tách các vật chứng này để điều tra xử lý sau. Các vật chứng khác đã thu giữ nói trên, hiện chưa được xử lý.

Tại cáo trạng truy tố số 32/CT-VKSĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tá Đ, Nguyễn Văn D về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tá Đ, Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tá Đ mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo 16/7/2021.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo 16/7/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị Nh đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, vỏ màu xanh của Trần Văn D, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawel, vỏ màu xanh tím của Nguyễn Tá Đ. Còn các vật chứng khác đã tách ra điều tra xử lý sau nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu hồi được và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 13 giờ ngày 13/7/2021, tại nhà của bà Phan Thị Nhung ở thôn LĐ, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Tá Đ và Nguyễn Văn D đã lợi dụng chủ sở hữu sơ hở trong quản lý tài sản đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 38D1-158.12, trị giá 10.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Nguyễn Tá Đ là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi lấy

trộm tài sản, nên giữ vai trò chính. Còn Nguyễn Văn D giữ vai trò giúp sức cho Nguyễn Tá Đ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tá Đ có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo hết sức liều lĩnh, có sự bàn bạc dự mưu, chuẩn bị công cụ từ trước để thực hiện tội phạm. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sử hữu của công dân gây thiệt hại trực tiếp về mặt vật chất cho người bị hại, gây hoang mang lo lắng cho mọi người dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy, việc xét xử công khai, áp dụng hình phạt nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như quan điểm Kiểm sát viên đề nghị là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về xem xét trách nhiệm của người liên quan trong vụ án: Trong vụ án này, Lê Văn Hoàng, Nguyễn Văn Hà là những người được Nguyễn Tá Đ nhờ chở chiếc xe do các bị can lấy trộm đi đến huyện Can Lộc để sửa chữa, nhưng Lê Văn H và Nguyễn Văn H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên đều không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[8] Về biện pháp tư pháp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, vỏ màu xanh của Nguyễn Văn D, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawel, vỏ màu xanh tím của Nguyễn Tá Đ là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 38D1-158.12 cùng với giấy đăng ký xe là của bà Phan Thị Nh Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đỏ, số máy JF63E1569053, số máy RLHJF630XFZ214970 (của chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1991, trú tại 804/13B Đng Chiêu, Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị mất trộm vào tháng 8/2020), 01 chiếc biển kiểm soát 66C1-125.01 được đăng ký cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, số máy 53E1000264, số khung DY000214 (của chị Nguyễn Thị Thùy Tr, trú tại tổ 7 Tân Phú, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp), 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 66C1-125.01 (mang tên Nguyễn Thị Trà M chưa xác minh được nguồn gốc), Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tá Đ, Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tá Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo 16/7/2021.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo 16/7/2021.

2. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, vỏ màu xanh của Nguyễn Văn D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawel, vỏ màu xanh tím của Nguyễn Tá Đ.

Đặc điểm vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Căn cứ vào Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Tá Đ, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh (1);
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh (1);
- VKSND huyện Đức Thọ (1);
- CA huyện Đức Thọ (1);
- Chi cục THADS Đức Thọ (1);
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh (1);
- THA Hình sự (2);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (2);
- Lưu: HS,VP (2)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Trọng